

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản:

Lưu bút hồng

(Nguyễn Như Mây)

*Tóc con gái đợi ngày hè đến
Nghiêng nửa vai để thấy môi hồng
Rủ nhau ngồi trắng hết bờ sông
Và chép tặng những lời hoa cỏ.*

*Ai cũng hái theo cành phượng đỏ
Để hoá trang nhân vật của mình
Chín mươi năm ngồi ghế học sinh
Giờ lưu bút, viết sao cho hết!*

*Nước mắt ai để dành trang viết
Chờ thả dòng mực tím băng khuâng
Nắng chiều hè rưng rức bên sông
Quên nhuộm tím áo dài bè bạn
Chưa bao giờ bọn mình hò hẹn
Để rồi cùng đưa mắt nhìn nhau!
Ai viết xong trước, hãy chiêm bao
Cho lưu bút lắng hồn mực tím.*

*Ai còn cầm viết và bịn rịn
Xin trao mình một nửa môi cười*

*Còn nữa kia... mai một xa xôi
Đành gói nửa vầng trăng thương nhớ...*
(Nguồn: thivien.net)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Sáu chữ
- B. Bảy chữ
- C. Lục bát
- D. Tự do

Câu 2. Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là:

- A. Ngắt nhịp 3/3 hoặc 4/3.
- B. Ngắt nhịp 2/2/3 hoặc 3/2/2
- C. Ngắt nhịp 2/5 hoặc 5/2
- D. Ngắt nhịp 1/3/2 hoặc 1/2/3

Câu 3. Nội dung chính của bài thơ là:

- A. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả về những dòng lưu bút khi xưa
- B. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay
- C. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của nhân vật trữ tình khi chia tay nửa kia...mai một xa xôi
- D. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi mùa hè đến, hoa phượng nở

Câu 4. Em hiểu như thế nào về từ “*lưu bút*” trong bài thơ?

- A. Những chiếc bút được lưu lại trong quãng đời ngồi trên ghế học sinh
- B. Những tâm sự, nỗi niềm hàng ngày của mình được viết vào trong một cuốn sổ
- C. Những lời chúc mừng được viết cho bạn bè trong ngày chia tay
- D. Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

Câu 5. Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với điều gì?

- A. Học sinh thường dùng hoa phượng ép khô vào trang lưu bút
- B. Mỗi khi học sinh viết lưu bút thường ngắm hoa phượng đỏ
- C. Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình
- D. Hoa phượng đỏ báo hiệu mùa hè đến gọi mùa chia tay của các cô, cậu học sinh

Câu 6. Ý nào nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ?

- A. Cuốn sổ lưu bút có màu hồng.
- B. Cuốn sổ viết toàn những điều tốt đẹp về cuộc sống (cuộc sống màu hồng)
- C. Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)
- D. Cuốn sổ khiến con người yêu đời hơn, thấy cuộc sống màu hồng hơn

Câu 7. Dấu “...” trong các câu thơ sau có tác dụng gì:

Còn nữa kia... mai một xa xôi

Đành gói nửa vầng trăng thương nhớ...

- A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết
- B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng
- C. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt
- D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

Câu 8. Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?

Nắng chiều hè rung rúc bên sông

Quên nhuộm tím áo dài bè bạn

- A. So sánh
- B. Ẩn dụ
- C. Nói quá
- D. Nhân hóa

Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:

Câu 9. Nhận xét về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện điều đó?

.....

.....

.....

.....

Câu 10. Tưởng tượng em đang là học sinh cuối cấp và sắp chia tay bạn thân của mình, em sẽ viết những dòng lưu bút để kỉ niệm bạn ấy trước lúc chia tay. Hãy chia sẻ những dòng lưu bút ấy bằng một đoạn văn từ 7 – 10 dòng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Viết đoạn văn khoảng 18 – 20 dòng ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

Nói với con

(Y Phương)

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười
Người đồng mình¹ yêu lắm con ơi
Đan lờ² cài nan hoa
Vách nhà ken³ câu hát
Rừng cho hoa
Con đường cho những tấm lòng
Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới
Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.
Người đồng mình thương lắm con ơi
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung⁴ không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục
Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con.

(*Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985*)

***Chú thích:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.